

Số: 15/2017/QĐST-VHNGĐ

T, ngày 30 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 21/2017/TLVHNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Ông Trần Công T, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 1, Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

- Bà Nguyễn Thị Mai Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 1, Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Công T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Mai Th, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Mai Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có con chung 01 con chung tên Trần Ngọc Uyên N, sinh ngày 22/4/2012. Khi ly hôn, ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Mai Th thống nhất giao con chung tên Trần Ngọc Uyên N cho bà Nguyễn Thị Mai Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Công T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng trên một tháng), bắt đầu từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Mai Th đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình:* Ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Mai Th phải liên đới nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013464 ngày 10/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương. Ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Mai Th không phải nộp thêm.

- *Về lệ phí cấp dưỡng nuôi con:* Ông Trần Công T phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã T (01);
- CCTHADS thị xã T (01);
- Các đương sự (02);
- UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hiền**